

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/DS-ST
Ngày: 17 - 8 -2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay
tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Tảo;
2. Bà Trần Thị Bạch Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Ngọc Triều, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vịnh, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 08/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc tế Việt Nam J;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Y – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của ông Y: Bà Nguyễn Thị H- Chức vụ: Trưởng Bộ phận quản lý công nợ, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 03/11/2021).

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị H: Anh Lê Trương Th, sinh năm 1989 - Chức vụ: nhân viên quản lý công nợ, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 10/01/2022), có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

- Bị đơn: Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1984;

HKTT: số 014, tổ 39, khu phố 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 12 năm 2021 của nguyên đơn – Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc tế Việt Nam J và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án - người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – anh Lê Trương Th trình bày:

Vào ngày 14/5/2021 ông Đỗ Văn T có ký hợp đồng số 42010001757201000 với Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc tế Việt Nam J để vay tiền mua xe máy theo hình thức trả góp hàng tháng tại quầy tư vấn cửa hàng H có địa chỉ tại số 16 H, thị trấn H, huyện H (nay là thị xã H), tỉnh Tây Ninh. Thời hạn vay là 24 tháng, số tiền vay là 36.314.000 đồng, lãi suất tháng 1,8148%, lãi suất thỏa thuận theo năm 21,7783%. Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì ông T có trách nhiệm thanh toán bao gồm gốc và lãi trong vòng 24 tháng, mỗi tháng ông T phải thanh toán cho công ty số tiền 1.891.929 đồng vào trước hoặc đúng ngày 12 hàng tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng. Ngày thanh toán đầu tiên bắt đầu từ ngày 14/6/2021.

Từ sau ngày 14/6/2021 đến nay ông T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán mặc dù công ty đã liên hệ nhiều lần.

Nay Công ty tài chính J yêu cầu ông T phải thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ cho công ty số tiền gốc 36.314.000 đồng và tiền lãi, phí tạm tính đến ngày 17/8/2022 là 9.899.287 đồng và tiếp tục thanh toán cho J tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn, lãi quá hạn từ sau ngày 17/8/2022 cho đến khi hết nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập bị đơn anh Đỗ Văn T hợp lệ nhưng anh T không đến nên Tòa án không thể lấy lời khai của anh T và không tiến hành thủ tục hòa giải được. Do đó, Tòa án đã tiến hành đầy đủ thủ tục đúng theo quy định để giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa:

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Lê Trương Th có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn anh Đỗ Văn T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực

hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; căn cứ hợp đồng tín dụng số 42010001757201000 ngày 14/5/2021 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc tế Việt Nam J. Buộc bị đơn Đỗ Văn T trả cho công ty tài chính tiền gốc 36.314.000 đồng và tiền lãi, phí tạm tính đến ngày 17/8/2022 là 9.899.287 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ. Về án phí: Buộc anh T chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Đỗ Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Đỗ Văn T.

[2] Quan hệ pháp luật tranh chấp: Công ty tài chính khởi kiện yêu cầu anh Đỗ Văn T trả số tiền nợ theo hợp đồng đã ký kết ngày 14/5/2021 nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật trong vụ án này là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

[3] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc tế Việt Nam J yêu cầu anh Đỗ Văn T phải thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ cho công ty số tiền gốc 36.314.000 đồng và tiền lãi, phí tạm tính đến ngày 17/8/2022 là 9.899.287 đồng và tiếp tục thanh toán cho J tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn, lãi quá hạn từ sau ngày 17/8/2022 cho đến khi hết nợ, thấy rằng:

Ngày 14/5/2021 Công ty tài chính có cho anh Đỗ Văn T vay số tiền 36.314.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 42010001757201000. Mục đích để anh T mua xe máy. Hình thức vay trả góp hàng tháng. Thời hạn vay là 24 tháng, số tiền vay là 36.314.000 đồng, lãi suất tháng 1,8148%, lãi suất thỏa thuận theo năm 21,7783%. Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì anh T có trách nhiệm thanh toán bao gồm gốc và lãi trong vòng 24 tháng, mỗi tháng anh T phải thanh toán cho công ty số tiền 1.891.929 đồng vào trước hoặc đúng ngày 12 hàng tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng. Ngày thanh toán đầu tiên bắt đầu từ ngày 14/6/2021. Từ sau ngày 14/6/2021 đến nay anh T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền gốc và lãi cho công ty.

[4] Việc anh T có vay số tiền gốc 36.314.000 đồng của Công ty tài chính là hoàn toàn có thật, theo hợp đồng tín dụng số 42010001757201000 ngày 14/5/2021. Thời hạn vay là 24 tháng, lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng 1,8148%/tháng, 21,7783%/năm. Việc Công ty tài chính cho vay theo lãi suất nêu trên dựa vào sự thỏa thuận giữa anh T và công ty tài chính, bảng niêm yết lãi suất vay tiêu dùng cá nhân tại thời điểm giới thiệu dịch vụ được niêm yết tại trụ sở Công ty tài chính là phù hợp với Luật các tổ chức tín dụng và kết luận kiểm tra giám sát của ngân hàng Nhà nước. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của công ty tài chính buộc anh Đỗ Văn T trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc tế Việt Nam J số tiền gốc 36.314.000 đồng, tiền lãi, phí đến ngày 17/8/2022 là 9.899.287 đồng. Tổng cộng gốc và lãi đến ngày 17/8/2022 là 46.213.287 đồng và tiếp tục thanh toán cho J tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn, lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng từ sau ngày 17/8/2022 đến khi trả xong nợ gốc.

[5] Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ anh Đỗ Văn T để tổng đạt các văn bản tố tụng, lấy lời khai, tiến hành kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh T vẫn vắng mặt không lý do nên anh T phải chịu mọi hậu quả pháp lý về việc không giao nộp đầy đủ chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại Điều 91, Điều 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính được chấp nhận nên anh T phải chịu 2.311.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc tế Việt Nam J về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc anh Đỗ Văn T có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc tế Việt Nam J tổng cộng số tiền 46.213.287 (bốn mươi sáu triệu hai trăm mười ba nghìn hai trăm tám mươi bảy đồng) trong đó gồm: Tiền nợ gốc là 36.314.000 (ba mươi sáu triệu ba trăm mười bốn nghìn) đồng và tiền lãi là 9.899.287 (chín triệu tám trăm chín mươi chín nghìn hai trăm tám mươi bảy) đồng.

Kể từ ngày 18/8/2022, anh Đỗ Văn T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 42010001757201000 được ký vào ngày 14/5/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Về án phí:

Buộc anh Đỗ Văn T phải chịu 2.311.000 (hai triệu ba trăm mười một nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc tế Việt Nam J không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc tế Việt Nam J **1.026.000 (một triệu không trăm hai mươi sáu nghìn)** đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0003713 ngày 21/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV.TAT (1);
- VKS huyện Tân Biên (2);
- Chi cục THADS huyện Tân Biên (1);
- Các đương sự;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ P).

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương